

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

An Khánh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước
xã An Khánh 6 tháng cuối năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BNV ngày 28/6/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về nghiệp vụ cải cách hành chính ở cấp xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã An Khánh 6 tháng cuối năm 2025.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ thành phố;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- UBMTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc xã;
- Trưởng thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Thùy

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã An Khánh 6 tháng cuối năm 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND xã)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành.
2. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác cải cách hành chính giữa các phòng, ban, ngành, địa phương; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.
3. Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.
4. Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã.
5. Đánh giá, sơ kết Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; đề xuất Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước xã An Khánh giai đoạn 2026-2030.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trong năm 2025, phấn đấu duy trì và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) của các đơn vị cũ đã đạt được .
2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.
3. Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của xã.
4. Thực hiện kiểm tra cải cách hành chính định kỳ và đột xuất cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

5. 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được theo dõi trạng thái xử lý trên hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính quá hạn.

6. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao; chú trọng hướng dẫn, thực hiện công tác cải cách hành chính; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của xã theo Bộ Chỉ số cải cách hành chính do thành phố ban hành; theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Phát huy vai trò giám sát và tham gia của các cơ quan báo chí, truyền thông. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của xã, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương, thành phố và tình hình thực tế của địa phương.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã công bố, xử lý kịp thời các văn bản

quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có nội dung trái pháp luật.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Kiểm soát, rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án của Chính phủ đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực,

hiệu quả; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII,...

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ; kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định việc sử dụng biên chế của các cơ quan, đơn vị.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

c) Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học.

đ) Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ gắn với vị trí việc làm.

e) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

6. Cải cách tài chính công

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Đảm bảo chính sách về tiền lương và an sinh xã hội, đảm bảo ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao

năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới xây dựng thành phố thông minh.

c) Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

d) Đẩy mạnh việc sử dụng hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các Bộ chuyên ngành. Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý đất đai trên địa bàn xã.

đ) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

e) Đổi mới, cải tiến mạnh mẽ, nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử xã một cách toàn diện, trong đó cần đặc biệt chú trọng xây dựng các chuyên mục và giao diện để người dân, tổ chức, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin; tạo liên kết giữa Cổng Thông tin điện tử xã với trang Fanpage, Zalo Cổng Thông tin điện tử thành phố.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước năm 2025 và các nguồn khác của xã theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Trưởng các phòng, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm năm 2025 của cơ quan, đơn vị; tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành

chính theo định kỳ (*báo cáo quý gửi trước ngày 08 tháng cuối của quý, báo cáo năm gửi trước ngày 08/12*) về Phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Sở Nội vụ.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06/CP của xã (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị; tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ủy ban nhân dân xã.

b) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành các văn bản đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các nhiệm vụ được UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao.

- Tham mưu UBND xã đẩy mạnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế.

c) Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ hài lòng của Nhân dân và tổ chức.

d) Trung tâm Sự nghiệp công xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục, bản tin cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

đ) Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Theo dõi, tổng hợp và kiểm tra việc sử dụng kinh phí cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc và đề xuất các biện pháp, giải pháp để duy trì, cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh của thành phố (PCI).

- Tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính.

i) Các cơ quan, đơn vị được giao các nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã: tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân xã nếu có khó khăn, vướng mắc.

l) Các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai các nội dung liên quan do phòng, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

m) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã, Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của UBND xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung; các Phòng, ban, ngành, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để xem xét, quyết định./.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI,
THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND xã)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Tháng 7/2025	Kế hoạch của UBND xã
2	Xây dựng báo cáo cải cách hành chính hàng quý và năm về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Trước ngày 15 của tháng cuối quý	Báo cáo của UBND xã
3	Xây dựng Báo cáo xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của UBND xã báo cáo Sở Nội vụ	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo yêu cầu của Sở Nội vụ	Báo cáo của UBND xã
4	Đánh giá Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	6 tháng cuối năm 2025	Báo cáo của UBND xã
5	Kiểm tra cải cách hành chính tại các cơ quan chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn	6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch, Thông báo kết luận/Báo cáo

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
6	Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước xã 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hóa và Xã hội	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch, Báo cáo
7	Tham gia Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hải Phòng năm 2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành có liên quan	Theo văn bản của thành phố	Báo cáo kết quả Hội thi
II. Cải cách thể chế					
8	Ban hành, triển khai Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) 6 tháng cuối năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, ngành có liên quan	Kế hoạch ban hành trước 31/7/2025; thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch của UBND xã
9	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật 6 tháng cuối năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, ngành có liên quan	Trước 31/7/2025	Kế hoạch, báo cáo của UBND xã

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
10	Tăng cường cử CBCC tham gia các lớp bồi dưỡng công tác theo dõi thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Hội nghị, tọa đàm, các lớp tập huấn, ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện
III. Cải cách thủ tục hành chính					
11	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Dữ liệu số hóa được chứa trong Kho quản lý dữ liệu điện tử theo quy định
12	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát, rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch, báo cáo của UBND xã
13	Tham dự tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
14	Rà soát xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử	Các phòng, đơn vị trực thuộc UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND xã	6 tháng cuối năm 2025	Các Quyết định của Chủ tịch UBND xã công bố TTHC nội bộ theo các lĩnh vực; Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ; Báo cáo kết quả thực hiện (Báo cáo kiểm soát TTHC năm)
15	Rà soát, đề nghị đưa các TTHC có đủ điều kiện trực tuyến toàn trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Báo cáo của UBND xã
16	Cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC trên Cổng dịch vụ công, Cổng thông tin điện tử xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Báo cáo kết quả thực hiện (Báo cáo Kiểm soát TTHC năm 2025)
17	100% hồ sơ TTHC phải được tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc	Trung tâm Phục vụ hành chính	Các phòng, ban, ngành có liên	6 tháng cuối năm 2025	Cổng Dịch vụ công quốc gia

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
	gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện	công	quan		
18	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp: Tối thiểu đạt 90%; tỷ lệ hồ sơ TTHC do các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn đạt trên 90%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Báo cáo kết quả thực hiện (Báo cáo kiểm soát TTHC năm 2025); Kết quả ghi nhận trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
19	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Báo cáo kết quả thực hiện (Báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ và Báo cáo cải cách TTHC hàng tháng)
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
20	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về	Phòng Văn hoá -Xã hội	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Quyết định, báo cáo của UBND xã

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII,...				
21	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Quyết định của UBND xã
V. Cải cách chế độ công vụ					
22	Ban hành và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch, Báo cáo của UBND xã
23	Kiểm tra việc chấp hành thời gian làm việc, đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Báo cáo của UBND xã
VI. Cải cách tài chính công					

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
24	Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hoá, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao, khoa học và công nghệ, đảm bảo đúng lộ trình tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Báo cáo của UBND xã
25	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành có liên quan	Tháng 7/2025	Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các đơn vị
VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
26	Ban hành và triển khai hoàn thành 100% nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hóa-Xã hội	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch, Báo cáo của UBND xã
27	Tăng cường tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Kết quả được ghi nhận trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	quyết TTHC thành phố				
28	Tiếp tục triển khai đề án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng” ban hành kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND thành phố	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành có liên quan	Theo lộ trình năm 2025 của thành phố	Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai
29	Duy trì áp dụng Tiêu chuẩn TCVN ISO ISO 9001:2015 tại UBND xã	Phòng Văn hóa-Xã hội	Các phòng, ban, ngành có liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch; Báo cáo kết quả triển khai áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2015